

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

Tên chương trình : Đào tạo Thạc sĩ Lý luận và PPDH bộ môn Toán
Trình độ đào tạo : Thạc sĩ
Ngành đào tạo : Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán
Loại hình đào tạo : Chính quy
Mã số: : 81 40 111

(Ban hành kèm theo Quyết định số 316 /QĐ-ĐHHV ngày 07/4/2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hùng Vương)

1. Nội dung chương trình đào tạo

TT	Mã số học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Loại giờ tín chỉ		Tự học, tự nghiên cứu	Học phần học trước
				LT	BT,TH, TL		
I		Kiến thức chung	6				
1	LC1428	Triết học	4	40	40	120	
2	NN1223	Tiếng Anh	2	20	20	60	
II		Kiến thức chuyên ngành	38				
II.1		Bắt buộc	29				
3	TP2302	Phát triển lí luận dạy học môn Toán	3	30	30	90	
4	TP2311	Vận dụng lý luận vào thực tiễn trong dạy học môn Toán ở trường phổ thông	3	30	30	90	
5	TP2313	Phát triển tư duy cho học sinh trong dạy học môn Toán	3	30	30	90	
6	TP2314	Đánh giá kết quả học tập môn Toán của học sinh	3	30	30	90	
7	TP2322	Một số vấn đề chọn lọc trong giải tích toán học	3	30	30	90	
8	TP2323	Gắn kết chương trình Toán cao cấp với Toán phổ thông	3	30	30	90	
9	TP2324	Cấu trúc mô đun trong đại số hiện đại	3	30	30	90	
10	TP2328	Một số vấn đề về hệ thống số và đa thức	3	30	30	90	
11	TP2329	Dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực học sinh	3	30	30	90	
12	TP2234	Phát triển năng lực dạy học môn Toán ở trường phổ	2	18	24	60	

		thông					
II.2		Tự chọn (Chọn 3 học phần)	9				
13 14 15	TP2309	Giải tích số	3*	30	30	90	
	TP2310	Cơ sở toán rời rạc	3*	30	30	90	
	TP2316	Rèn luyện kỹ năng giải toán cho học sinh	3*	30	30	90	
	TP2318	Phát triển chương trình môn Toán phổ thông Việt Nam	3*	30	30	90	
	TP2320	Tổ chức dạy học hợp tác	3*	30	30	90	
	TP2325	Phương trình vi tích phân và ứng dụng	3*	30	30	90	
	TP2326	Một số vấn đề chọn lọc trong hình học	3*	30	30	90	
	TP2327	Thống kê ứng dụng trong giáo dục	3*	30	30	90	
	TP2330	Ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học Toán	3*	30	30	90	
	TP2331	Tổ chức dạy học môn Toán bằng tiếng Anh	3*	30	30	90	
	TP2332	Giáo dục STEM trong trường phổ thông	3*	30	30	90	
	TP2335	Giáo dục toán thực	3*	30	30	90	
III		Thực tập, đề án tốt nghiệp	16				
16	TP2736	Thực tập	7				
17	TP2937	Đề án tốt nghiệp	9				
Tổng:			60				

2. Kế hoạch giảng dạy (dự kiến)

TT	Mã số học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Học kỳ			
				1	2	3	4
I		Kiến thức chung	6				
1	LC1428	Triết học	4	4			
2	NN1223	Tiếng Anh	2	2			
II		Kiến thức chuyên ngành	38				
3	TP2302	Phát triển lý luận dạy học môn Toán	3	3			
4	TP2311	Vận dụng lý luận vào thực tiễn trong dạy học môn Toán ở trường phổ thông	3		3		
5	TP2313	Phát triển tư duy cho học sinh trong dạy học môn Toán	3		3		
6	TP2314	Đánh giá kết quả học tập môn Toán của học sinh	3			3	
7	TP2322	Một số vấn đề chọn lọc trong giải tích toán học	3	3			
8	TP2323	Gắn kết chương trình Toán cao cấp với Toán phổ thông	3		3		

9	TP2324	Cấu trúc mô đun trong đại số hiện đại	3		3		
10	TP2328	Một số vấn đề về hệ thống số và đa thức	3	3			
11	TP2329	Dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực học sinh	3			3	
12	TP2234	Phát triển năng lực dạy học môn Toán ở trường phổ thông	2		2		
13		Kiến thức chuyên ngành tự chọn 1	3*	3			
14		Kiến thức chuyên ngành tự chọn 2	3*		3		
15		Kiến thức chuyên ngành tự chọn 3	3*			3	
III		Thực tập, đề án tốt nghiệp	16				
16	TP2736	Thực tập	7			7	
17	TP2937	Đề án tốt nghiệp	9				9
Tổng:			60	18	17	16	9

HIỆU TRƯỞNG

TS. Hoàng Công Kiên